

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc Dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quốc Thành.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp:

Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/02/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Dân sự số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04/01/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Bùi Phan Thị H** - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn U, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh **Lê Văn D** - Sinh năm 1988.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Làng S, xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú hiện nay: Aichi Nagoya, Midori, Narumi, Marunouchi 62 Sakanobiru 301 Go - Nhật Bản.

(Tại phiên họp chị H có mặt, anh D vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai, anh Lê Văn D và chị Bùi Phan Thị H thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Anh, chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

vào năm 2016. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Nay anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài thêm nữa nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh D và chị H có 01 con chung là cháu Lê Thanh Hu, sinh ngày 19/9/2017. Ly hôn vợ chồng thống nhất giao con cho chị Bùi Phan Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Văn D không phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng chị H.

Về tài sản và công nợ: Anh D và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp, chị H có mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu, anh D vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa:*

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định. Về nội dung các yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận thỏa thuận của anh Lê Văn D và chị Bùi Phan Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Anh Lê Văn D đang sống và lao động tại Nhật Bản nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Anh Lê Văn D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh D theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Lê Văn D và chị Bùi Phan Thị H kết hôn năm 2016, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp

với quy định của pháp luật nên Tòa án căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận cho anh D, chị H thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung: Anh, chị có 01 con chung, tên là Lê Thanh Hu, sinh ngày 19/9/2017. Ly hôn anh, chị thỏa thuận thống nhất giao cháu Lê Thanh Hu cho chị Bùi Phan Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Văn D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H. Xét thấy, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định pháp luật tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[2.3] Về tài sản, công nợ chung: Anh D và chị H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chị Bùi Phan Thị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Các nội dung thỏa thuận trên của anh Lê Văn D và chị Bùi Phan Thị H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa là có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; Khoản 3 Điều 35; Điều 37; Khoản 2 Điều 207; Điều 361; Khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; Khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn D và chị Bùi Phan Thị H.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Lê Văn D và chị Bùi Phan Thị H; Giao cháu Lê Thanh Hu, sinh ngày 19/9/2017 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H. Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

3. Về tài sản và công nợ chung: Lê Văn D và chị Bùi Phan Thị H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ (Ba trăm mười nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Bùi Phan Thị H, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm mười nghìn đồng) chị H đã nộp tại biên lai số AA/2022/0000293 ngày 04/01/2023 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Cẩm Ngọc, H Cẩm Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Quốc Thành